

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: TRUNG
TÂM CÔNG
BẢO - TIN HỌC
Ngày ký: 30/03/2026 13:55:50

Số: 15/2026/QĐ-UBND

An Giang, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất
đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ
trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 170/TTr-STC ngày 06 tháng 3 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chỉ đạo các cơ quan chuyên môn căn cứ theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ được pháp luật quy định, thực hiện kiểm tra, xác minh việc miễn, giảm tiền sử dụng đất và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung được phân cấp.

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cho Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã thực hiện xác nhận đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xử lý hồ sơ về miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ theo lĩnh vực tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc.

4. Thuế tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xử lý hồ sơ, thống kê số liệu về miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ tại các Thuế cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ủy quyền trách nhiệm cho các đơn vị thực hiện hỗ trợ người có công Cách mạng cải thiện nhà ở, đất ở nhưng không thuộc diện mua nhà thuộc sở hữu Nhà nước, Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Trưởng Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Trung Hồ